

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2025-2026
(Danh sách theo thứ tự tên bảng chữ cái)

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
1	0134613070	064012	ĐÌNH DI AN	05/05/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A1	2	10A1
2	0117876943	087031	TRẦN NGỌC BẢO AN	13/11/2010	Nữ	THCS Đại Kim	9A3	2	10A1
3	0128949088	176019	TRẦN TUẤN AN	07/02/2010	Nam	THCS Linh Đàm	9A3	2	10A2
4	0141150824	179008	NGUYỄN KHÁNH AN	03/01/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A3	1	10A5
5	0129307717	090006	LÊ TUẤN AN	16/12/2010	Nam	THCS Tân Mai	9A7	2	10A5
6	0134056757	176010	NGUYỄN KIỀU AN	18/10/2010	Nữ	THCS Thanh Liệt	9A3	2	10A5
7	0141194586	179003	LÊ MINH AN	30/12/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9B1	1	10A6
8	0128799751	092017	NGUYỄN VŨ HẢI AN	04/10/2010	Nữ	THCS Thịnh Liệt	9A4	2	10D1
9	0133876697	179004	LỤC AN AN	10/10/2010	Nữ	THCS Tứ Hiệp	9A5	1	10D1
10	0133566718	179006	NGUYỄN BÌNH AN	02/08/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9E	1	10D3
11	0140809448	176002	HOÀNG CHÚC AN	24/01/2010	Nữ	THCS Khương Mai	9A1	2	10D3-IELTS
12	0129247857	176014	NGUYỄN THIÊN AN	30/05/2010	Nam	THCS Linh Đàm	9A9	2	10D4
13	0128764709	094001	BÙI NGỌC BẢO AN	03/10/2010	Nam	THCS Thịnh Liệt	9A2	2	10D5
14	0161619219	092021	TẠ HÀ AN	20/12/2010	Nữ	THCS Hoàng Mai	9A2	2	10D8
15	0130630425	176017	TRẦN LÊ THIÊN AN	26/11/2010	Nữ	THCS Giáp Bát	9A4	2	10D8
16	0118236050	049015	NGUYỄN NGỌC KHÁNH AN	10/02/2010	Nữ	THCS Đống Đa	9A2	2	10D9

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
17	0134096742	179009	NGUYỄN LÊ BẢO AN	17/01/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A6	1	10D9
18	1718108088	179030	HUỖNH NGỌC ANH	10/03/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9A	1	10A1
19	0117732540	179069	NGUYỄN THỊ LAN ANH	16/12/2010	Nữ	THCS Liên Ninh	9A6	1	10A1
20	0130005996	179040	NGÔ QUỲNH ANH	15/10/2010	Nữ	THCS Tứ Hiệp	9A5	1	10A1
21	0117708564	179086	TRẦN NGỌC ANH	11/11/2010	Nữ	THCS Linh Đàm	9A7	1	10A1
22	0117748860	092116	TRẦN MỸ ANH	23/10/2010	Nữ	THCS Thanh Liệt	9B1	2	10A1-IELTS
23	0134570280	179060	NGUYỄN NAM ANH	03/01/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A1	1	10A1-IELTS
24	0128323959	179085	TRẦN NAM ANH	29/11/2010	Nam	THCS Mai Động	9A5	1	10A1-IELTS
25	0150330072	179032	LÊ ĐỨC ANH	24/04/2009	Nam	THCS Tân Mai	9A4	1	10A2
26	0134582260	179098	VŨ NGỌC ANH	19/03/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A6	1	10A2
27	0130486651	179094	VÕ NHẬT ANH	16/06/2010	Nam	THCS Linh Đàm	9A3	1	10A2
28	0118121627	179018	ĐẶNG LĂNG TUẤN ANH	18/06/2010	Nam	THCS Tứ Hiệp	9A6	1	10A2
29	0118026244	074040	NGÔ PHƯƠNG ANH	07/10/2010	Nữ	THCS Hà Huy Tập	9A4	2	10A2
30	0129397773	179088	TRẦN NGUYỄN PHƯƠNG ANH	02/08/2010	Nữ	THCS Đền Lừ	9A	1	10A2
31	0117974290	049177	VŨ PHAN ANH	04/08/2010	Nam	THCS Đoàn Kết	9A2	2	10A2
32	0117063357	089050	NGUYỄN DIỆU ANH	28/10/2010	Nữ	THCS Lê Ngọc Hân	9A7	3	10A3
33	0134096681	176095	NGUYỄN LAN ANH	17/08/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A7	2	10A3
34	0134610910	179054	NGUYỄN HỮU ĐỨC ANH	11/11/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A6	1	10A4
35	0128306822	092083	NGUYỄN NGỌC NHẬT ANH	31/07/2010	Nam	THCS Tân Định	9D	2	10A4
36	0130486649	179023	ĐỒNG TUẤN ANH	07/08/2010	Nam	THCS Linh Đàm	9A4	1	10A5
37	0117718834	176069	LIÊU NGỌC ANH	07/01/2010	Nữ	THCS Tam Hiệp	9A2	2	10A5

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
38	0130005997	183048	NGÔ VIỆT ANH	06/08/2010	Nam	THCS Đại Kim	9A9	2	10A6
39	0128105867	179080	PHẠM HÀ ANH	15/06/2010	Nữ	THCS Đền Lừ	9A	1	10A6
40	0118202838	179033	LÊ HẢI ANH	22/06/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A10	1	10A6
41	0118202758	179078	PHAN TUẤN ANH	06/11/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A8	1	10A6
42	0134611472	179024	ĐỖ ĐỨC ANH	27/08/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A6	1	10D1
43	0133566777	179061	NGUYỄN NGỌC ANH	22/11/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9E	1	10D1
44	0131919631	049136	NGUYỄN TUỆ MINH ANH	15/08/2010	Nữ	THCS Khương Mai	9A1	2	10D1
45	0128816112	092115	TRẦN KHẢI VY ANH	22/02/2010	Nữ	THCS Thịnh Liệt	9A1	2	10D1
46	4031193407	094093	TRẦN THỊ HOÀI ANH	15/04/2010	Nữ	THCS Vĩnh Hưng	9A1	2	10D1
47	0133971887	054033	ĐÀO HÀ THƯ ANH	02/09/2010	Nữ	THCS Khương Đình	9A6	2	10D1
48	0117748534	176071	MAI HOÀI ANH	13/12/2010	Nữ	THCS Thanh Liệt	9A3	2	10D1
49	0132369051	176084	NGUYỄN HÀ ANH	15/04/2010	Nữ	THCS Linh Đàm	9A9	2	10D1
50	0117813566	052032	ĐẶNG TÂM ANH	07/06/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9D	2	10D10
51	0117725724	179019	ĐINH HÀ ANH	07/10/2010	Nữ	THCS Chu Văn An	9A8	1	10D10
52	2720803821	179049	NGUYỄN DUY ANH	21/05/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A4	1	10D10
53	0117766663	179081	PHẠM LÊ MỸ ANH	27/04/2010	Nữ	THCS Ngọc Hồi	9A2	1	10D10
54	0118121631	179068	NGUYỄN THẢO ANH	07/07/2010	Nữ	THCS Thị trấn Văn Điển	9A6	1	10D10
55	0117987916	074100	TRỊNH PHƯƠNG ANH	05/06/2010	Nữ	THCS Ngô Quyền	9D	2	10D10
56	0129493633	179067	NGUYỄN THANH THỦY ANH	20/01/2010	Nữ	THCS Hoàng Liệt	9A5	1	10D10
57	0134612805	179070	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	26/07/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A2	1	10D10
58	0134696067	092121	TRỊNH HÀ ANH	12/12/2010	Nữ	PTCS Nguyễn Đình Chiểu	9A3	2	10D2

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
59	0118202592	179089	TRẦN PHƯƠNG ANH	02/11/2010	Nữ	THCS Tứ Hiệp	9A1	1	10D2
60	0133566728	179091	TRẦN PHƯƠNG HÀ ANH	29/05/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9E	1	10D3
61	0141151377	179073	NGUYỄN TÚ ANH	16/11/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A6	1	10D3
62	0141150937	179045	NGUYỄN DIỆU HUYỀN ANH	22/09/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A8	1	10D3
63	0118224022	049038	BÙI NGÔ ĐỨC ANH	08/09/2010	Nam	THCS Lê Ngọc Hân	9A9	2	10D3-IELTS
64	0133566706	179017	CHU LÃ PHƯƠNG ANH	04/12/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9D	1	10D4
65	0118117243	179042	NGUYỄN CHÂU ANH	17/08/2010	Nữ	THCS Văn Khê	9A1	1	10D4
66	0118205763	179059	NGUYỄN NAM ANH	22/06/2010	Nam	THCS Đại Áng	9E	1	10D5
67	0134097004	176100	NGUYỄN MINH ANH	13/07/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A6	2	10D5
68	0132551426	092053	LÊ VIỆT ANH	28/04/2010	Nam	THCS Vĩnh Tuy	9E	2	10D5
69	0117987690	092090	NGUYỄN QUANG ANH	31/12/2010	Nam	THCS Ngô Quyền	9B	2	10D5
70	0118213445	176136	PHẠM NGỌC ANH	22/01/2010	Nữ	THCS Văn Yên	9A1	2	10D5
71	0118201246	092117	TRẦN NGỌC TRÂM ANH	09/11/2010	Nữ	THCS Tây Sơn	9A1	2	10D5
72	0133566725	179056	NGUYỄN KIỀU ANH	20/08/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9G	1	10D7
73	0139309461	176111	NGUYỄN QUỲNH ANH	18/12/2010	Nữ	THCS Đại Kim	9A10	2	10D7
74	0134570279	179053	NGUYỄN HOÀI ANH	10/12/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A2	1	10D7
75	3415289314	185064	NGUYỄN TÚ ANH	17/11/2010	Nữ	THCS Huy Văn	9N	2	10D7
76	0130486820	179027	ĐỖ VIỆT ANH	15/10/2010	Nam	THCS Hoàng Liệt	9A2	1	10D7-IELTS
77	0134096848	179064	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	06/09/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A10	1	10D8
78	0130605951	179075	NGUYỄN VÂN ANH	26/07/2010	Nữ	THCS Giáp Bát	9A2	1	10D8
79	0140965348	179021	ĐOÀN QUỲNH ANH	07/10/2010	Nữ	THCS Hữu Hòa	9A3	1	10D8

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
80	0128325192	176052	LÊ ĐÌNH HẢI ANH	27/01/2010	Nam	THCS Tân Định	9H	2	10D8
81	0117734758	179071	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	08/12/2010	Nữ	THCS Liên Ninh	9A4	1	10D8-IELTS
82	0117988415	092079	NGUYỄN NGỌC ANH	16/06/2010	Nữ	THCS Ngô Quyền	9B	2	10D9
83	0134096757	176140	TRẦN MINH ANH	22/10/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A7	2	10D9
84	0131092171	001049	LÊ PHÚ ANH	17/09/2010	Nam	THCS Thăng Long	9C	2	10D9
85	0117066990	064210	NGÔ HÀ ANH	29/07/2010	Nữ	THCS Tân Triều	9A5	2	10D9
86	0141150829	175057	PHẠM QUỲNH ANH	05/10/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A7	2	10D9
87	0128949093	179087	TRẦN NGỌC THÙY ANH	22/06/2010	Nữ	THCS Hoàng Liệt	9A7	1	10D9
88	0134646112	176121	NGUYỄN TUẤN ANH	19/02/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9A1	2	10D9
89	0134459756	054130	NGUYỄN NGỌC ÁNH	05/12/2010	Nữ	THCS Đống Đa	9A8	2	10A3
90	0134096794	176157	NGUYỄN NGỌC ÁNH	09/12/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A9	2	10A5
91	0118496452	175067	BÙI HUYỀN ÁNH	24/03/2010	Nữ	THCS Hoàng Liệt	9A5	2	10A5
92	3828799758	092136	ĐỖ BÁ ÁNH	09/08/2010	Nam	THCS Thịnh Liệt	9A4	2	10D2
93	0140809479	064473	NGUYỄN NINH ÁNH	20/04/2010	Nữ	THCS Định Công	9E	2	10D7
94	0118205310	179103	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	29/09/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9A	1	10D9
95	0138576457	049187	LIÊU GIA ÂN	28/07/2010	Nam	THCS Tây Sơn	9A3	2	10A4
96	0133236925	01019506	NGUYỄN HOÀNG BÁCH	18/07/2010	Nam	THCS Trung Văn	9A2	2	10A4
97	0134096840	179109	NGUYỄN HOÀNG BÁCH	28/09/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A8	1	10A4
98	0117776023	176167	PHÙNG QUANG SƠN BÁCH	14/04/2010	Nam	THCS Tân Mai	9A5	2	10D1
99	0117748538	179108	NGUYỄN HOÀNG BÁCH	16/02/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9A3	1	10D4
100	0132002379	002148	NGUYỄN KHẮC HOÀNG BÁCH	18/03/2010	Nam	THCS Chu Văn An	9A11	3	10D6

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
101	3528473503	090144	KIỀU GIA BẢO	10/06/2010	Nam	THCS Mai Động	9A4	2	10A2
102	0118205313	179114	NGÔ HOÀNG GIA BẢO	25/12/2010	Nam	THCS Đại Áng	9E	1	10A5
103	0139309465	176174	MAI GIA BẢO	29/10/2010	Nam	THCS Đại Kim	9A3	2	10A6
104	0127876624	179111	LÊ GIA BẢO	26/01/2010	Nam	THCS Đền Lừ	9C	1	10D10
105	0172209326	176188	NGUYỄN ĐÌNH BẮC	20/08/2010	Nam	THCS Mậu Lương	9A6	2	10D7
106	0134646335	179125	TUỞNG VĂN BÌNH	20/10/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9B1	1	10A1
107	0118121259	179124	TRẦN THANH BÌNH	17/04/2010	Nam	THCS Tứ Hiệp	9A6	1	10A1-IELTS
108	0133566591	179126	VŨ ĐỨC THÁI BÌNH	07/11/2010	Nam	THCS Đại Áng	9G	1	10D3
109	0129077199	176235	NGUYỄN TIẾN THÀNH CÔNG	27/06/2010	Nam	THCS Đại Kim	9A9	2	10A5
110	0118202572	179128	HOÀNG THỊ BẢO CHÂM	23/05/2010	Nữ	THCS Ngọc Hồi	9A4	1	10D4
111	0117818354	002191	NGUYỄN HUYỀN CHÂU	12/05/2010	Nữ	THCS Thành Công	9A2	2	10A3
112	0130486612	094123	HOÀNG ĐÌNH CHÂU	17/08/2010	Nam	THCS Hoàng Liệt	9A8	2	10A3
113	0139149558	176204	LÊ BẢO CHÂU	26/09/2010	Nữ	THCS Đại Kim	9A5	2	10D1
114	0129077195	176198	CAO MAI MINH CHÂU	28/09/2010	Nữ	THCS Đại Kim	9A7	2	10D4
115	0134096590	179129	LÊ BẢO CHÂU	05/09/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A6	1	10D7
116	0117063151	179134	PHẠM MINH CHÂU	09/06/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A2	1	10D7
117	0118121689	179130	LỤC ĐÀO BẢO CHÂU	28/10/2010	Nữ	THCS Thị trấn Văn Điển	9A3	1	10D8
118	0118205220	179142	NGUYỄN LINH CHI	05/04/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9G	1	10A2
119	0117067054	176224	NGUYỄN LINH CHI	03/01/2010	Nữ	THCS Tân Triều	9A2	2	10D10
120	0139819084	179143	NGUYỄN PHƯƠNG CHI	09/12/2010	Nữ	THCS Kim Giang	9A8	1	10D10
121	0134750836	179139	ĐÌNH YẾN CHI	10/07/2010	Nữ	THCS Ngọc Hồi	9A5	1	10D3

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
122	0117718842	176227	NGUYỄN TÙNG CHI	25/06/2010	Nữ	THCS Tam Hiệp	9A1	2	10D6
123	1917870855	092202	VŨ QUỲNH CHI	03/08/2010	Nữ	THCS Vĩnh Hưng	9A10	2	10D7
124	0134611475	179148	TRẦN ĐÌNH CHIẾN	02/07/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A6	1	10A5
125	0134584662	179149	TRẦN BẢO CHINH	24/06/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A2	1	10D10
126	0130003754	092212	CUNG THẢO DIỆP	04/01/2010	Nữ	THCS Đại Kim	9A1	3	10D10
127	0134096744	179153	NGUYỄN NGỌC DIỆP	04/11/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A10	1	10D9
128	0133566754	179154	NGUYỄN CHÍ DOANH	09/11/2010	Nam	THCS Đại Áng	9B	1	10A6
129	0118491024	179155	NGUYỄN KIM DUNG	01/06/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9D	1	10D7
130	0118197122	176252	NGUYỄN THÙY DUNG	03/09/2010	Nữ	THCS Thanh Liệt	9A4	2	10D7-IELTS
131	2434704336	179164	ĐOÀN MẠNH DŨNG	29/03/2010	Nam	THCS Tứ Hiệp	9A5	1	10A2
132	0134096907	179169	NGUYỄN VĂN TRÍ DŨNG	10/10/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A7	1	10A2
133	0117732489	179165	LÊ BÙI TIẾN DŨNG	20/11/2010	Nam	THCS Liên Ninh	9A2	1	10A5
134	0140809508	176279	VŨ VIỆT DŨNG	13/10/2010	Nam	THCS Định Công	9A	2	10A6
135	0118496506	176269	NGUYỄN HOÀNG DŨNG	30/12/2009	Nam	THCS Linh Đàm	9A1	2	10D5
136	0132101710	179166	MAI TIẾN DŨNG	21/12/2010	Nam	THCS Khương Mai	9A5	1	10D9
137	0133566716	179156	NGUYỄN HỌC DUY	23/02/2010	Nam	THCS Đại Áng	9D	1	10A2
138	0134396405	074173	NGÔ HOÀNG DUY	24/02/2010	Nam	THCS Đoàn Kết	9A1	2	10A2
139	0133566623	179157	NGUYỄN VĂN DUY	09/08/2010	Nam	THCS Đại Áng	9E	1	10D4
140	0130486709	176256	NGUYỄN MẠNH DUY	17/11/2010	Nam	THCS Hoàng Liệt	9A6	2	10D8
141	0148455070	179160	NGUYỄN THỊ ÁNH DUYÊN	17/08/2010	Nữ	THCS Linh Đàm	9A7	1	10D4
142	0133566607	179185	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	27/08/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9G	1	10A1

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
143	0134611476	179179	NGUYỄN HOÀNG ÁNH DƯƠNG	28/01/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A8	1	10A2
144	0117066919	179180	NGUYỄN NGỌC ÁNH DƯƠNG	28/09/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A9	1	10A2
145	3428946589	179183	NGUYỄN THÁI DƯƠNG	16/07/2010	Nam	THCS Hoàng Liệt	9A3	1	10A2
146	0161620801	090229	NGUYỄN MINH DƯƠNG	17/01/2010	Nam	THCS Tân Định	9C	2	10A3
147	0118230092	078201	CHU ĐẠI DƯƠNG	03/09/2010	Nam	THCS Trung Nhị	9A6	2	10A6
148	0140841994	179175	LÊ HỒNG DƯƠNG	31/12/2010	Nữ	THCS Hữu Hòa	9A2	1	10A6
149	0142024366	179188	NGUYỄN XUÂN DƯƠNG	25/05/2010	Nam	THCS Tứ Hiệp	9A3	1	10D1
150	0118026652	092258	PHẠM THUỶ DƯƠNG	25/08/2010	Nữ	THCS Văn Hồ	9A5	2	10D1
151	0141786567	179191	VŨ THUY DƯƠNG	21/12/2010	Nữ	THCS Tứ Hiệp	9A1	1	10D10
152	0128306262	176289	NGUYỄN THUY DƯƠNG	17/05/2010	Nữ	THCS Tân Định	9I	2	10D2
153	0117883967	179174	ĐỖ ĐÌNH DƯƠNG	23/12/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A4	1	10D4
154	0118202926	094178	PHẠM QUỲNH DƯƠNG	04/04/2010	Nữ	THCS Thị trấn Văn Điển	9A7	2	10D4
155	0117066917	179182	NGUYỄN NGỌC TÚ DƯƠNG	28/09/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A9	1	10D4
156	0117734648	179176	LÊ THUY DƯƠNG	29/04/2010	Nữ	THCS Liên Ninh	9A3	1	10D6
157	0130486780	176296	TẠ ÁNH DƯƠNG	20/08/2010	Nữ	THCS Hoàng Liệt	9A8	2	10D6
158	0117897395	179178	LƯU THỊ THUY DƯƠNG	21/11/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9G	1	10D7
159	0117868419	179181	NGUYỄN NGỌC ÁNH DƯƠNG	28/09/2010	Nữ	THCS Vĩnh Hưng	9A8	1	10D7
160	0133566614	179186	NGUYỄN TUỆ DƯƠNG	03/10/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9G	1	10D8
161	0133566675	179184	NGUYỄN THỊ THU DƯƠNG	03/05/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9H	1	10D9
162	0141150837	179192	NGUYỄN QUANG ĐẠI	03/03/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A7	1	10A2
163	0117725740	179194	TRẦN QUANG ĐẠI	05/04/2010	Nam	THCS Ngũ Hiệp	9A1	1	10D2

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
164	0134415942	176306	TRẦN LÊ LINH ĐAN	27/02/2010	Nữ	THCS Thanh Liệt	9A3	2	10A6
165	0117846748	176307	TÔ VĂN ĐÀO	14/06/2010	Nam	THCS Đại Kim	9A2	2	10A3
166	0117724404	179198	NGUYỄN MINH ĐẠT	18/01/2010	Nam	THCS Ngũ Hiệp	9A7	1	10A2
167	0118203321	179200	NHÂN THÀNH ĐẠT	09/01/2010	Nam	THCS Ngọc Hồi	9A5	1	10A4
168	0134646329	179197	NGUYỄN HỮU QUỐC ĐẠT	07/12/2010	Nam	THCS Hữu Hòa	9A4	1	10A5
169	7936028327	179196	LIÊU THÀNH ĐẠT	23/01/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A6	1	10A6
170	3634097028	179201	VŨ QUỐC ĐẠT	19/01/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A10	1	10D4
171	0134611477	179195	ĐỖ ĐÌNH ĐẠT	16/02/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A10	1	10D4
172	0133566736	179199	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	15/06/2010	Nam	THCS Đại Áng	9A	1	10D5
173	0117719298	176310	ĐÀO TIẾN ĐẠT	22/09/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9B3	2	10D5
174	0131024425	176328	LÊ HẢI ĐĂNG	16/11/2010	Nam	THCS Hà Đông	9A1	2	10D1
175	0139149564	179202	BÙI MINH ĐĂNG	02/02/2010	Nam	THCS Chu Văn An	9A2	1	10D4
176	0117775568	092276	NGUYỄN ĐỨC ĐỊNH	01/06/2010	Nam	THCS Tân Mai	9A5	2	10D5
177	0117724924	179222	TRẦN MINH ĐỨC	28/11/2010	Nam	THCS Ngũ Hiệp	9A8	1	10A2
178	0134612812	179219	NGUYỄN QUANG MINH ĐỨC	17/08/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A8	1	10A3
179	0118120625	179207	BÙI TRUNG ĐỨC	17/10/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A4	1	10A3
180	0134096865	176353	TƯỜNG MINH ĐỨC	16/08/2009	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A8	2	10A3
181	0142260201	176332	BÙI NGUYỄN THIÊN ĐỨC	24/10/2010	Nam	THCS Mậu Lương	9A1	2	10A5
182	0118197777	179215	NGUYỄN MINH ĐỨC	07/11/2010	Nam	THCS Nguyễn Phong Sắc	9A5	1	10A5
183	0134415925	179220	PHAN THẾ ĐỨC	19/04/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9A2	1	10A5
184	0118202846	179223	TRẦN MINH ĐỨC	21/07/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A7	1	10D1

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
185	0118120618	179214	NGUYỄN MINH ĐỨC	09/02/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A10	1	10D2
186	0133566757	179216	NGUYỄN MINH ĐỨC	30/11/2010	Nam	THCS Đại Áng	9H	1	10D3
187	0118077827	179209	ĐÀO MINH ĐỨC	20/10/2010	Nam	THCS Hoàng Liệt	9A8	1	10D3-IELTS
188	3817719705	176351	TRẦN VĂN MINH ĐỨC	12/08/2010	Nam	THCS Tam Hiệp	9A3	2	10D3-IELTS
189	0129387940	179211	LONG PHƯƠNG ĐỨC	24/11/2010	Nam	THCS Thịnh Liệt	9A2	1	10D3-IELTS
190	0134566932	179206	BÙI MINH ĐỨC	05/02/2010	Nam	THCS Tứ Hiệp	9A4	1	10D4
191	0118119879	179213	NGUYỄN MINH ĐỨC	20/03/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A10	1	10D4
192	0159251066	179218	NGUYỄN MINH ĐỨC	13/02/2009	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A4	1	10D7
193	0117904955	179225	NGUYỄN THÀNH GIA	27/11/2010	Nam	THCS Thanh Xuân Trung	9A4	1	10D1
194	0128306828	179224	NGUYỄN BÁ GIA	12/05/2010	Nam	THCS Tân Định	9K	1	10D9
195	0118491112	179235	TRẦN KIM GIANG	16/09/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9C	1	10A1
196	0129087876	179234	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	13/02/2010	Nam	THCS Đại Áng	9A	1	10A2
197	0118202627	179230	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	23/09/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9D	1	10D1
198	0117749680	179232	NGUYỄN LÊ THU GIANG	14/10/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A4	1	10D10
199	0134646172	176377	NGUYỄN VĂN GIÁP	11/12/2010	Nam	THCS Hữu Hòa	9A1	2	10A3
200	0117748554	176385	NGUYỄN LÊ HOÀNG HÀ	29/08/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9B3	2	10A3
201	3617732169	179240	MAI THANH HÀ	15/05/2010	Nữ	THCS Liên Ninh	9A3	1	10D1
202	0134459671	049421	NGUYỄN NGỌC HÀ	03/04/2010	Nữ	THCS Thái Thịnh	9A5	2	10D10
203	0134646181	179237	ĐOÀN THANH HÀ	22/12/2010	Nữ	THCS Hữu Hòa	9A5	1	10D10
204	0117095564	092308	ĐÀO HỒNG HÀ	16/01/2010	Nữ	THCS Nguyễn Phong Sắc	9A3	2	10D10
205	0133566763	179242	NGUYỄN KHÁNH HÀ	08/05/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9E	1	10D3

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
206	0118445876	179249	VŨ THU HÀ	31/03/2010	Nữ	THCS Tân Mai	9A1	1	10D3
207	3804170283	179239	LÊ THANH HÀ	08/09/2010	Nữ	THCS Mậu Lương	9A3	1	10D7
208	0134750837	179244	NGUYỄN THANH HÀ	01/02/2010	Nữ	THCS Tứ Hiệp	9A6	1	10D8
209	0134611482	179254	PHAN VĂN HẢI	22/07/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A10	1	10A6
210	0117067079	176398	NGUYỄN HOÀNG HẢI	01/04/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9B3	2	10A6
211	0118495900	176394	ĐỖ NAM HẢI	21/09/2010	Nam	THCS Kim Giang	9A1	2	10D6
212	0152442766	176404	ỨNG VĂN HẢI	18/07/2008	Nam	THCS Tân Định	9N	2	10D9
213	0133151687	179256	NGUYỄN PHƯƠNG HẠNH	18/05/2010	Nữ	THCS Nguyễn Trãi	9A4	1	10D10
214	0134096808	176406	PHẠM THU HẠNH	25/03/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A9	2	10D2
215	0134096804	179250	NGUYỄN TRÍ HÀO	13/02/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A8	1	10A6
216	0118121234	179251	NGUYỄN VĂN HÀO	05/08/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A7	1	10D2
217	0133566609	179255	NGUYỄN KIM HẢO	05/02/2010	Nam	THCS Đại Áng	9E	1	10D6
218	0134611484	179265	TRẦN MINH HẰNG	28/09/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A2	1	10D3
219	0118496372	176409	LIÊU THÚY HẰNG	22/06/2010	Nữ	THCS Linh Đàm	9A6	2	10D7
220	0134582281	179258	ĐỖ THỊ MINH HẰNG	13/11/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A7	1	10D9
221	0118202699	179272	VŨ GIA HÂN	10/12/2010	Nữ	THCS Thị trấn Văn Điển	9A6	1	10A2
222	0117761893	179267	ĐÀM GIA HÂN	31/07/2010	Nữ	THCS Ngũ Hiệp	9A4	1	10D1
223	0118203690	179268	NGUYỄN BẢO HÂN	27/11/2010	Nữ	THCS Ngọc Hồi	9A4	1	10D1
224	0118122121	179273	VƯƠNG BẢO HÂN	30/08/2010	Nữ	THCS Thị trấn Văn Điển	9A10	1	10D10
225	0117846144	179269	NGUYỄN KIM GIA HÂN	17/03/2010	Nữ	THCS Đại Kim	9A7	1	10D10
226	0118491032	179290	NGUYỄN THU HIỀN	15/12/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9B	1	10D2

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
227	0134096915	179294	TẠ MINH HIỀN	07/09/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9B1	1	10D4
228	0133566708	179292	NGUYỄN DANH HIỀN	20/09/2010	Nam	THCS Đại Áng	9D	1	10D8
229	0141150944	179295	NGUYỄN HOÀNG HIỆP	03/03/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A6	1	10D4
230	0118122125	179286	TRẦN TRUNG HIẾU	24/04/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A5	1	10A1
231	0134646187	176429	LÊ TRUNG HIẾU	04/04/2010	Nam	THCS Hữu Hòa	9A5	2	10A1-IELTS
232	0128306269	092357	TRỊNH MINH HIẾU	05/10/2010	Nam	THCS Tân Định	9I	2	10A3
233	3630630437	176428	HOÀNG TRUNG HIẾU	07/11/2010	Nam	THCS Giáp Bát	9A3	2	10A6
234	0131623240	176434	NGUYỄN MINH HIẾU	16/06/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A4	2	10A6
235	0117749328	179275	BÙI VŨ TRUNG HIẾU	30/11/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9C3	1	10D2
236	0117749337	179285	PHÙNG ĐỨC HIẾU	06/05/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9B3	1	10D2
237	0117749839	179283	NGUYỄN ĐÌNH TRẦN HIẾU	16/12/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9B1	1	10D3
238	0128431818	179277	ĐẶNG ĐỨC HIẾU	12/01/2010	Nam	THCS Lĩnh Nam	9A3	1	10D3
239	0133566712	179279	HOÀNG ĐĂNG HIẾU	18/01/2010	Nam	THCS Đại Áng	9A	1	10D4
240	0133566669	179289	VŨ MINH HIẾU	16/04/2010	Nam	THCS Đại Áng	9A	1	10D4
241	0132663755	185254	VŨ TRUNG HIẾU	23/07/2010	Nam	THCS Bế Văn Đàn	9T3	2	10D5
242	0133566605	179284	NGUYỄN SỸ MẠNH HIẾU	30/07/2010	Nam	THCS Đại Áng	9E	1	10D6
243	0117846782	176432	NGUYỄN ĐỨC HIẾU	30/03/2010	Nam	THCS Đại Kim	9A1	2	10D7
244	0117735108	179296	PHẠM THỊ TÔ HOÀI	15/05/2010	Nữ	THCS Liên Ninh	9A3	1	10D10
245	2433661247	179302	TRỊNH XUÂN HOÀNG	21/07/2010	Nam	THCS Cự Khê	9C	1	10A2
246	0118491064	179299	NGUYỄN HUY HOÀNG	30/10/2010	Nam	THCS Đại Áng	9C	1	10A2
247	0134581369	179300	NGUYỄN KIM HOÀNG	04/03/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A10	1	10A2

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
248	0134096679	176455	NGUYỄN BẢO HOÀNG	07/09/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A2	2	10A6
249	0133566703	179297	NGUYỄN DANH HOÀNG	14/11/2010	Nam	THCS Đại Áng	9C	1	10D8
250	0133566596	179342	NGUYỄN BÁ HÙNG	17/02/2010	Nam	THCS Đại Áng	9G	1	10A1
251	0118496292	179340	ĐỖ VIỆT HÙNG	03/10/2010	Nam	THCS Linh Đàm	9A8	1	10A2
252	0133566715	179343	NGUYỄN HỌC HÙNG	22/05/2010	Nam	THCS Đại Áng	9D	1	10D3
253	0117066970	176509	LÃ TUẤN HÙNG	28/09/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9C3	2	10D6
254	0133566610	179345	TRẦN ĐỨC HÙNG	19/02/2010	Nam	THCS Đại Áng	9G	1	10D8
255	0140469092	179344	NGUYỄN MẠNH HÙNG	17/08/2010	Nam	THCS Ngọc Hồi	9A5	1	10D8
256	0118202510	179326	THỊNH QUANG HUY	25/05/2010	Nam	THCS Ngọc Hồi	9A5	1	10A1
257	0141785528	179328	TRẦN GIA HUY	18/01/2010	Nam	THCS Tứ Hiệp	9A1	1	10A1
258	0117749560	176498	VŨ BẢO HUY	06/12/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9B2	2	10A1
259	0134581373	179307	ĐỖ GIA HUY	12/12/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A3	1	10A2
260	0118438734	179324	PHẠM QUANG HUY	06/08/2010	Nam	THCS Ngô Quyền	9B	1	10A2
261	0117748582	176475	ĐÌNH LÂM HUY	23/08/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9A3	2	10A3
262	0117784993	074311	PHÙNG QUANG HUY	14/07/2010	Nam	THCS Trần Duy Hưng	9A2	2	10A3
263	0134096751	179320	NGUYỄN TIẾN KIẾN HUY	26/09/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A5	1	10A4
264	7925068616	182301	PHẠM VŨ QUỐC HUY	17/11/2010	Nam	THCS Hạ Đình	9A2	2	10A5
265	0117846168	176496	TRẦN QUANG HUY	07/01/2010	Nam	THCS Đại Kim	9A4	2	10D1
266	0118205799	179311	LÊ GIA HUY	21/02/2010	Nam	THCS Đại Áng	9C	1	10D1
267	0134566940	179306	DƯƠNG QUANG HUY	15/04/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A2	1	10D2
268	0117797900	179308	ĐỖ QUANG HUY	18/09/2010	Nam	THCS Giáp Bát	9A4	1	10D2

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
269	0118202672	179310	KIM GIA HUY	25/12/2010	Nam	THCS Ngọc Hồi	9A1	1	10D3-IELTS
270	0132369074	179322	PHẠM GIA HUY	11/07/2010	Nam	THCS Hoàng Liệt	9A4	1	10D3-IELTS
271	0134096766	179309	HOÀNG GIA HUY	20/05/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A3	1	10D4
272	0134096686	179319	NGUYỄN QUANG HUY	27/03/2010	Nam	THCS Tứ Hiệp	9A1	1	10D5
273	0117749214	176485	NGUYỄN GIA HUY	22/12/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9A4	2	10D7
274	0129247899	179317	NGUYỄN KHÁNH HUY	10/10/2010	Nam	THCS Linh Đàm	9A3	1	10D7
275	0134581374	179316	NGUYỄN HỮU ĐỨC HUY	20/07/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A3	1	10D9
276	0134096748	179337	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	26/07/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A5	1	10D10
277	0140809346	176506	TRẦN NGỌC HUYỀN	14/12/2010	Nữ	THCS Định Công	9G	2	10D3-IELTS
278	0134096995	179333	NGÔ THU HUYỀN	10/09/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A8	1	10D5
279	0117754342	054364	NGUYỄN LÊ KHÁNH HUYỀN	21/08/2010	Nữ	THCS Quang Trung	9G2	2	10D7
280	0134566943	179334	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	26/09/2010	Nữ	THCS Thị trấn Văn Điển	9A2	1	10D8
281	0118202644	179336	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	24/10/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9A	1	10D8
282	4218491104	179350	NGUYỄN QUANG HÙNG	03/11/2010	Nam	THCS Đại Áng	9E	1	10A1
283	0138502535	078359	LÊ HỮU QUỐC HÙNG	28/04/2010	Nam	THCS Ngô Quyền	9C	2	10A1-IELTS
284	0140843088	176517	LẠI CHẤN HÙNG	21/09/2010	Nam	THCS Hữu Hòa	9A2	2	10A3
285	0118083605	092422	PHAN GIA HÙNG	19/12/2010	Nam	THCS Lương Yên	9A2	2	10A5
286	0140810248	176520	NGUYỄN QUỐC HÙNG	17/07/2009	Nam	THCS Định Công	9G	2	10D2
287	0133566622	179352	NGUYỄN TRƯỜNG HÙNG	21/01/2010	Nam	THCS Đại Áng	9D	1	10D3
288	0117798319	179353	NGUYỄN TUẤN HÙNG	22/10/2010	Nam	THCS Tứ Hiệp	9A4	1	10D3
289	0140809510	054379	NGUYỄN PHÚC HÙNG	13/10/2010	Nam	THCS Định Công	9G	2	10D4

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
290	0118119991	179355	PHẠM GIA HÙNG	07/08/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A8	1	10D4
291	0128771894	092428	VŨ BẢO HÙNG	28/06/2010	Nam	THCS Thịnh Liệt	9A4	2	10D5
292	0118204736	090396	ĐỖ THẾ HÙNG	02/06/2010	Nam	THCS Phương Mai	9A3	2	10D5
293	0133566761	179351	NGUYỄN THANH HÙNG	28/03/2010	Nam	THCS Đại Áng	9D	1	10D7
294	0134731437	176525	PHÙNG DUY HÙNG	11/07/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A4	2	10D9
295	0134584676	176530	NGUYỄN MAI HƯƠNG	11/03/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A2	2	10D6
296	0134610920	179357	ĐINH THỊ THU HƯƠNG	28/10/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A9	1	10D8
297	0134096747	179358	NGUYỄN QUỲNH HƯƠNG	14/07/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A7	1	10D9
298	0117066976	179359	VŨ QUỲNH HƯƠNG	16/12/2010	Nữ	THCS Tân Triều	9A3	1	10D9
299	0118003747	074331	NGUYỄN THANH HƯỜNG	26/04/2010	Nữ	THCS Tô Hoàng	9E	2	10D5
300	3834570298	179388	LÊ TRỌNG KIÊN	29/11/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A4	1	10A2
301	0118203284	179392	PHẠM TRUNG KIÊN	20/11/2010	Nam	THCS Ngọc Hồi	9A2	1	10A6
302	0117870804	092475	DƯƠNG TRÍ KIÊN	09/09/2010	Nam	THCS Vĩnh Hưng	9A10	2	10D5
303	0133566592	179389	LÊU TRUNG KIÊN	29/08/2010	Nam	THCS Đại Áng	9E	1	10D7
304	0130486725	179393	VŨ ĐỨC KIÊN	17/06/2010	Nam	THCS Hoàng Liệt	9A3	1	10D8
305	0118202950	179391	PHẠM ĐỨC KIÊN	27/09/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A9	1	10D8
306	0118133524	054440	NGUYỄN TRÀ THIÊN KIẾT	26/06/2010	Nam	THCS Huy Văn	9A	2	10A4
307	0130532579	176585	ĐỖ TUẤN KIẾT	12/12/2010	Nam	THCS Kim Giang	9A2	2	10D6
308	0117775720	092433	TRƯƠNG ĐỨC KHANG	18/05/2010	Nam	THCS Tân Định	9N	2	10A4
309	0140767683	002426	NGUYỄN MINH KHANG	14/08/2010	Nam	THCS Huy Văn	9B	2	10D5
310	0130486624	176541	ĐÀO BẢO KHÁNH	22/10/2010	Nam	THCS Hoàng Liệt	9A6	2	10A1-IELTS

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
311	0118203280	179361	KIM GIA KHÁNH	10/06/2010	Nam	THCS Ngọc Hồi	9A5	1	10A1-IELTS
312	0140469085	179363	NGUYỄN BẢO KHÁNH	08/02/2010	Nam	THCS Tam Hiệp	9A5	1	10A5
313	0134612819	179370	TRẦN QUỐC KHÁNH	12/07/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A10	1	10A6
314	0128799820	092458	VƯƠNG GIA KHÁNH	17/12/2010	Nam	THCS Thịnh Liệt	9A1	2	10D5
315	0118026364	090423	NGUYỄN ĐĂNG KHÁNH	18/11/2010	Nam	THCS Ngô Gia Tự	9A6	2	10D5
316	0128410243	179360	ĐỖ PHƯƠNG KHÁNH	02/04/2010	Nữ	THCS Yên Sở	9A3	1	10D6
317	0133876719	179371	TRƯỜNG GIA KHÁNH	01/07/2010	Nam	THCS Tứ Hiệp	9A2	1	10D8
318	0118203180	176560	TRẦN GIA KHIÊM	16/07/2010	Nam	THCS Nguyễn Trãi	9A8	2	10D1
319	0117734613	179376	PHAN VŨ ĐĂNG KHOA	18/12/2010	Nam	THCS Liên Ninh	9A3	1	10A1
320	0117734608	179378	VŨ ĐĂNG KHOA	30/08/2010	Nam	THCS Đại Áng	9E	1	10A5
321	0133566619	179375	NGUYỄN MINH KHOA	17/08/2010	Nam	THCS Đại Áng	9D	1	10D4
322	0117719333	179377	TUỖNG VĂN KHOA	04/08/2010	Nam	THCS Tam Hiệp	9A2	1	10D4
323	0118203322	179373	LỤC ĐĂNG KHOA	16/09/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A9	1	10D4
324	0140762644	183434	CAO DUY KHÔI	30/09/2010	Nam	THCS Huy Văn	9A	2	10A3
325	0117845757	179385	VŨ DUY KHÔI	20/08/2010	Nam	THCS Linh Đàm	9A7	1	10D1
326	0129307739	092473	TRẦN MINH KHÔI	25/07/2010	Nam	THCS Tân Mai	9A2	2	10D1
327	0133566587	179383	NGUYỄN ĐÌNH KHÔI	31/03/2010	Nam	THCS Đại Áng	9G	1	10D3
328	0140809765	176579	VŨ MINH KHUÊ	01/06/2010	Nữ	THCS Định Công	9B	2	10A6
329	0118173018	176578	TRANG MINH KHUÊ	21/08/2010	Nữ	THCS Mậu Lương	9A5	2	10A6
330	0133566585	179386	NGUYỄN NGỌC KHUÊ	26/10/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9E	1	10D3-IELTS
331	0118121214	089399	NGUYỄN TƯỜNG LAM	03/08/2010	Nữ	THCS Thị trấn Văn Điển	9A3	2	10A1

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
332	0141150945	179395	ĐỖ THANH LAM	25/04/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A8	1	10D10
333	0148535714	179399	PHẠM KHÁNH LAN	23/07/2010	Nữ	THCS Ngọc Hồi	9A3	1	10A3
334	0133566594	179410	NGUYỄN TÙNG LÂM	31/05/2010	Nam	THCS Đại Áng	9E	1	10A1
335	0129426853	179407	NGUYỄN HẢI LÂM	22/03/2010	Nam	THCS Linh Đàm	9A7	1	10A2
336	0129264132	092493	CHU HOÀNG LÂM	06/03/2010	Nam	THCS Thịnh Liệt	9A5	2	10A4
337	0150563308	176591	DƯƠNG NGUYỄN BẢO LÂM	30/05/2010	Nữ	THCS Mậu Lương	9A3	2	10D2
338	0117749970	179412	NGUYỄN VĂN THÀNH LÂM	26/05/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9B3	1	10D3
339	0117798323	094323	NGUYỄN THẾ LÂM	07/09/2010	Nam	TH và THCS FPT Cầu Giấy	9A3	2	10D3-IELTS
340	0118129678	179405	LÊ TÙNG LÂM	03/10/2010	Nam	THCS Đống Đa	9A7	1	10D4
341	0118121218	176594	ĐÌNH TÙNG LÂM	10/12/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A10	2	10D6
342	0131919682	179406	LƯƠNG THUY LÂM	18/11/2010	Nữ	THCS Khương Mai	9A5	1	10D6
343	0130630444	179404	LÊ HẢI LÂM	31/08/2010	Nam	THCS Ngũ Hiệp	9A3	1	10D7
344	0117719600	179460	ĐỖ HỒNG LỊCH	03/09/2010	Nam	THCS Tam Hiệp	9A5	1	10A1-IELTS
345	0133566681	179442	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	09/08/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9H	1	10A1-IELTS
346	3634096917	179454	TRẦN PHƯƠNG LINH	29/11/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A8	1	10A2
347	0118203395	179425	KIM KHÁNH LINH	23/10/2010	Nữ	THCS Ngọc Hồi	9A2	1	10A2
348	0132551457	179419	DƯƠNG NGỌC LINH	28/06/2010	Nữ	THCS Vĩnh Tuy	9D	1	10A2
349	0118202865	179450	PHẠM PHƯƠNG LINH	21/04/2010	Nữ	THCS Tam Hiệp	9A5	1	10A3
350	0134535892	054485	LÊ KHÁNH LINH	25/07/2010	Nữ	THCS Thái Thịnh	9A	2	10A3
351	0134673661	176622	ĐÌNH VY LINH	15/07/2010	Nữ	THCS Thanh Liệt	9A2	2	10A3
352	0117724677	179453	TRẦN NGUYỄN BẢO LINH	10/04/2010	Nữ	THCS Ngũ Hiệp	9A5	1	10A3

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
353	3534610926	179449	PHẠM BẢO NHẬT LINH	06/08/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A4	1	10D1
354	0131623315	179438	NGUYỄN MAI NHẬT LINH	05/05/2010	Nữ	THCS Văn Yên	9A5	1	10D1
355	0130581668	066649	VŨ TRÚC LINH	14/07/2010	Nữ	THCS Văn Quán	9A2	2	10D1
356	0118205376	179444	NGUYỄN THẢO LINH	21/09/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9D	1	10D1
357	0117735122	179427	LÊ NGUYỄN BẢO LINH	14/11/2010	Nữ	THCS Liên Ninh	9A7	1	10D1
358	0117775448	176668	NGUYỄN THỊ HÀ LINH	09/07/2010	Nữ	THCS Tân Mai	9A5	2	10D1
359	0118120563	179452	TRẦN ĐÌNH BẢO LINH	11/07/2010	Nữ	THCS Thị trấn Văn Điển	9A6	1	10D10
360	1718189254	179420	ĐÀO GIA LINH	02/10/2010	Nữ	THCS Thanh Liệt	9B1	1	10D2
361	0118122249	179426	LÊ KHÁNH LINH	22/05/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9C	1	10D2
362	0117865011	182381	CAO KHÁNH LINH	28/01/2010	Nữ	THCS Kim Giang	9A7	2	10D2
363	0117732125	179456	VŨ HÀ LINH	04/03/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A3	1	10D3
364	0118202762	179421	ĐỖ DIỆU LINH	29/07/2010	Nữ	THCS Ngọc Hồi	9A2	1	10D3
365	0118203000	179448	NGUYỄN TRÚC LINH	23/07/2010	Nữ	THCS Tam Hiệp	9A3	1	10D3-IELTS
366	3828783857	176670	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LINH	09/11/2010	Nữ	THCS Thịnh Liệt	9A4	2	10D3-IELTS
367	0133566695	179433	NGUYỄN BẢO LINH	21/10/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9E	1	10D4
368	0118203506	179424	HOÀNG THÙY LINH	06/09/2010	Nữ	THCS Ngọc Hồi	9A3	1	10D4
369	0134440405	179451	PHẠM VŨ KHÁNH LINH	18/09/2010	Nữ	THCS Thanh Liệt	9B1	1	10D4
370	0133566643	179441	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	21/10/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9D	1	10D5
371	0117725568	179430	LƯU THÙY LINH	11/06/2010	Nữ	THCS Ngũ Hiệp	9A2	1	10D5
372	2440809349	094371	TẠ THÙY LINH	19/11/2010	Nữ	THCS Định Công	9A	2	10D6
373	0118202682	094354	NGUYỄN DIỆU LINH	18/09/2010	Nữ	THCS Thị trấn Văn Điển	9A9	2	10D6

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
374	0140809501	176661	NGUYỄN NGỌC LINH	29/12/2010	Nữ	THCS Định Công	9G	2	10D6
375	0118120015	176664	NGUYỄN PHẠM HÀ LINH	24/03/2010	Nữ	THCS Thị trấn Văn Điển	9A5	2	10D6
376	2734096981	179423	HOÀNG HÀ LINH	06/07/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A6	1	10D6
377	0118496304	179418	CÀM LÊ GIA LINH	05/04/2010	Nữ	THCS Linh Đàm	9A4	1	10D7
378	0118221138	179436	NGUYỄN KHÁNH LINH	13/07/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9G	1	10D8
379	0133566616	179434	NGUYỄN GIA LINH	21/11/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9G	1	10D8
380	0134096801	179445	NGUYỄN THỊ LINH	28/09/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A10	1	10D9
381	0134582300	177013	TRẦN KHÁNH LINH	01/01/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A2	2	10D9
382	0130275711	176637	LÊ NGUYỄN THỦY LINH	11/03/2010	Nữ	THCS Tân Triều	9A4	2	10D9
383	0134646364	179446	NGUYỄN THÙY LINH	07/09/2010	Nữ	THCS Thanh Liệt	9B1	1	10D9
384	0118122253	179472	NGUYỄN VŨ MẠNH LONG	02/09/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A4	1	10A1
385	0139177090	179466	NGUYỄN CÔNG NHẬT LONG	15/06/2010	Nam	THCS Đại Áng	9E	1	10A2
386	0118202743	179469	NGUYỄN THÀNH LONG	02/10/2010	Nam	THCS Ngọc Hồi	9A2	1	10A3
387	0128783863	179471	NGUYỄN VIỆT LONG	20/11/2010	Nam	THCS Thịnh Liệt	9A5	1	10A3
388	0133566735	179470	NGUYỄN THÀNH LONG	19/11/2010	Nam	THCS Đại Áng	9D	1	10D10
389	0118202798	179465	LỤC QUANG LONG	30/01/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A10	1	10D3-IELTS
390	0118121583	179467	NGUYỄN ĐẮC LONG	08/05/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A4	1	10D6
391	3418202614	179475	LƯU ĐẠI LỘC	27/01/2010	Nam	THCS Ngọc Hồi	9A4	1	10A1
392	0117869209	093060	ĐẶNG QUANG LỘC	12/11/2010	Nam	THCS Vĩnh Hưng	9A9	2	10D2
393	0133566617	179477	NGUYỄN ĐỨC LUẬT	07/03/2010	Nam	THCS Đại Áng	9E	1	10D4
394	0133566733	179479	TRẦN THÀNH LƯƠNG	17/03/2010	Nam	THCS Đại Áng	9H	1	10A5

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
395	3829014274	180001	LẠI THỊ THẢO LY	14/05/2010	Nữ	THCS Tam Hiệp	9A3	1	10A2
396	0117749360	177044	TRẦN KHÁNH LY	25/03/2010	Nữ	THCS Thanh Liệt	9B3	2	10A5
397	0141151119	180004	BÙI TUYẾT MAI	01/12/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A6	1	10A6
398	0130486851	180008	PHÙNG THỊ HỒNG MAI	26/08/2010	Nữ	THCS Hoàng Liệt	9A2	1	10D4
399	0134096770	180006	LÊ QUỲNH MAI	11/03/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A9	1	10D7
400	0118202710	094396	NGUYỄN THANH MAI	05/12/2010	Nữ	THCS Thị trấn Văn Điển	9A3	2	10D7
401	0118223814	180007	NGUYỄN PHƯƠNG MAI	20/08/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A3	1	10D7
402	0134096830	177048	NGÔ NGỌC MAI	18/10/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A3	2	10D8
403	0118202630	177056	NGUYỄN QUANG MẠNH	24/09/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A10	2	10A4
404	0130486728	180012	TRẦN TIẾN MẠNH	30/09/2010	Nam	THCS Hoàng Liệt	9A4	1	10A5
405	0117791364	180010	PHẠM CÔNG MẠNH	03/11/2010	Nam	THCS Linh Đàm	9A2	1	10D5
406	0134584681	180013	ĐỖ HÀ MI	02/03/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A2	1	10A5
407	0118203766	180030	NGUYỄN QUANG MINH	25/06/2010	Nam	THCS Ngọc Hồi	9A5	1	10A1
408	0134699510	050276	LÊ TRẦN ĐỨC MINH	03/09/2010	Nam	THCS Huy Văn	9B	2	10A1-IELTS
409	0138377167	180033	PHẠM AN THÁI MINH	12/10/2010	Nam	THCS Phương Liệt	9A3	1	10A1-IELTS
410	0133566638	180018	ĐỖ QUANG MINH	28/12/2010	Nam	THCS Đại Áng	9D	1	10A2
411	0131044353	180019	HÀ ĐỨC MINH	10/02/2010	Nam	THCS Kiến Hưng	9A5	1	10A2
412	0132369092	180024	NGUYỄN BẢO MINH	21/11/2010	Nam	THCS Linh Đàm	9A9	1	10A3
413	0129493660	177077	LÊ QUANG MINH	04/10/2010	Nam	THCS Nguyễn Trãi	9A4	2	10A3
414	0130532660	177100	NGUYỄN VĂN MINH	26/07/2010	Nam	THCS Hoàng Liệt	9A6	2	10A3
415	0117719748	177071	ĐỖ NHẬT MINH	22/09/2010	Nam	THCS Tam Hiệp	9A5	2	10A3

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
416	0134646286	177093	NGUYỄN TÁ QUANG MINH	09/01/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A2	2	10A3
417	0134143822	050293	NGUYỄN QUANG MINH	11/09/2010	Nam	PTCS Xã Đàn	9A	2	10A4
418	0129295330	093110	PHẠM DUY MINH	24/10/2010	Nam	THCS Trương Công Giai	9A5	2	10A4
419	0128916086	093116	TRỊNH HOÀNG MINH	16/03/2010	Nam	THCS Giáp Bát	9A5	2	10A5
420	0117974293	075057	NGUYỄN NHẬT MINH	03/02/2010	Nam	THCS Đoàn Kết	9A3	2	10A5
421	0150449060	177092	NGUYỄN QUANG MINH	11/02/2009	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A9	2	10A5
422	0128783866	180021	LÊ ĐỨC MINH	16/08/2010	Nam	THCS Thịnh Liệt	9A6	1	10D1
423	0117719170	180028	NGUYỄN PHẠM QUANG MINH	16/08/2010	Nam	THCS Tam Hiệp	9A2	1	10D3-IELTS
424	0130486674	180026	NGUYỄN HỒNG ÁNH MINH	08/06/2010	Nữ	THCS Hoàng Liệt	9A7	1	10D4
425	0118080830	180027	NGUYỄN HỮU ĐỨC MINH	16/02/2010	Nam	THCS Thịnh Quang	9A2	1	10D5
426	0118138777	162097	TRẦN QUANG MINH	23/01/2010	Nam	THCS Thăng Long	9A1	2	10D5
427	0142125230	180032	NGUYỄN TIẾN MINH	22/08/2010	Nam	THCS Linh Đàm	9A5	1	10D5
428	0134566949	180031	NGUYỄN TIẾN MINH	06/11/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A8	1	10D7
429	0128305639	093085	LÊ MINH	29/09/2010	Nam	THCS Tân Định	9G	2	10D7
430	0117732185	180025	NGUYỄN ĐẠT MINH	29/12/2010	Nam	THCS Liên Ninh	9A2	1	10D8
431	0117763408	180029	NGUYỄN QUANG MINH	23/05/2010	Nam	THCS Lĩnh Nam	9A4	1	10D9
432	0117790116	050335	PHẠM HÀ MY	25/09/2010	Nữ	THCS Chu Văn An	9A12	2	10A4
433	3041807756	180042	NGUYỄN GIÁNG MY	20/05/2010	Nữ	THCS Linh Đàm	9A4	1	10A5
434	0134056753	177118	NGUYỄN LÊ TRÀ MY	22/10/2010	Nữ	THCS Thanh Liệt	9B2	2	10A5
435	0117734924	180041	MAI NGỌC HÀ MY	30/11/2010	Nữ	THCS Liên Ninh	9A6	1	10A5
436	0117724464	175411	THÁI GIA HUYỀN MY	20/03/2010	Nữ	THCS Ngũ Hiệp	9A3	2	10D10

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
437	0141150861	180048	NGUYỄN PHẠM TRÀ MY	07/06/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A5	1	10D10
438	0118119984	180050	THÁI TRÀ MY	29/08/2010	Nữ	THCS Tứ Hiệp	9A3	1	10D3-IELTS
439	3617968064	075078	NGUYỄN TRÀ MY	17/06/2010	Nữ	THCS Hai Bà Trưng	9A1	2	10D7
440	0118235902	180043	NGUYỄN HÀ MY	06/12/2010	Nữ	THCS Hoàng Liệt	9A3	1	10D8
441	0134096826	180040	LÊ THỊ TRÀ MY	13/04/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A3	1	10D9
442	0118205253	180053	NGUYỄN XUÂN MỸ	14/06/2010	Nam	THCS Đại Áng	9C	1	10A1
443	0118197761	180058	NGUYỄN KHÁNH NAM	19/12/2010	Nam	THCS Tân Mai	9A5	1	10A2
444	0134581389	180056	ĐỖ BẢO NAM	31/07/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A10	1	10A2
445	0150551803	177143	NGUYỄN THÀNH NAM	14/03/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A4	2	10A3
446	0128916096	093160	VŨ TUẤN NAM	11/06/2010	Nam	THCS Giáp Bát	9A4	2	10A5
447	4034096951	180060	NGUYỄN SƯ HẢI NAM	19/03/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A1	1	10A5
448	0140809400	177136	KIỀU HẢI NAM	31/12/2010	Nam	THCS Định Công	9B	2	10A6
449	0139996750	180055	ĐÌNH ĐẠI NAM	09/05/2010	Nam	THCS Ngũ Hiệp	9A7	1	10A6
450	0117748470	180068	VŨ ĐỨC KHÁNH NAM	28/06/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9B2	1	10D3-IELTS
451	0134566952	180063	NGUYỄN TUẤN NAM	20/02/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A4	1	10D4
452	0117724789	180067	TRẦN HẢI NAM	14/11/2010	Nam	THCS Ngũ Hiệp	9A3	1	10D4
453	0118203313	180064	PHẠM ANH NAM	19/10/2010	Nam	THCS Ngọc Hồi	9A5	1	10D4
454	0139309485	094453	BÙI TIẾN NAM	29/04/2010	Nam	THCS Đại Kim	9A5	2	10D5
455	0118213498	177139	NGUYỄN HOÀNG NAM	14/10/2010	Nam	THCS Mậu Lương	9A6	2	10D6
456	0134570307	180059	NGUYỄN PHƯƠNG NAM	12/10/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A9	1	10D8
457	0118121549	177133	BÙI PHƯƠNG NAM	15/11/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A9	2	10D9

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
458	0128305647	093161	BÙI TRẦN PHƯƠNG NGÀ	02/02/2010	Nữ	THCS Tân Định	9D	2	10A6
459	0133566748	180072	NGUYỄN THANH NGÀ	23/09/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9A	1	10D4
460	0140441259	180073	LÝ HÀ NGÂN	12/08/2010	Nữ	THCS Ngọc Hồi	9A3	1	10A2
461	0127927034	180074	NGUYỄN BẢO NGÂN	03/09/2010	Nữ	THCS Yên Sở	9A6	1	10D4
462	0140809675	094464	LÊ BÍCH NGÂN	21/08/2010	Nữ	THCS Định Công	9D	2	10D6
463	0140809749	177149	NGUYỄN KHÁNH NGÂN	04/07/2010	Nữ	THCS Định Công	9E	2	10D7
464	0117783062	091138	PHẠM ĐỨC NGHĨA	20/02/2010	Nam	THCS Quỳnh Mai	9G	2	10A3
465	0128431834	093181	NGUYỄN HIẾU NGHĨA	16/10/2010	Nam	THCS Mai Động	9A5	2	10A3
466	0128519254	180078	LƯƠNG ĐỨC NGHĨA	06/11/2010	Nam	THCS Trần Phú	9D	1	10A6
467	0118203678	180080	TRẦN ĐÌNH ĐẠI NGHĨA	03/06/2010	Nam	THCS Ngọc Hồi	9A5	1	10D4
468	0118202588	180077	LẠI NGỌC NGHĨA	25/05/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A9	1	10D6
469	0161167515	180092	NGUYỄN KHÁNH NGỌC	16/10/2010	Nữ	THCS Liên Ninh	9A6	1	10A6
470	0133566687	180093	NGUYỄN THỊ NGỌC	16/11/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9C	1	10D1
471	0134646129	180084	HUỲNH BẢO NGỌC	19/09/2010	Nữ	THCS Hữu Hòa	9A5	1	10D10
472	0134440411	177174	NGUYỄN MINH NGỌC	02/09/2010	Nữ	THCS Thanh Liệt	9A2	2	10D10
473	0131623427	177168	NGUYỄN BẢO NGỌC	13/11/2010	Nữ	THCS Lê Hồng Phong	9A5	2	10D2
474	0118120548	094480	NGÔ KHÁNH NGỌC	28/03/2010	Nữ	THCS Thị trấn Văn Điển	9A3	2	10D2
475	0118119941	180099	VŨ MINH NGỌC	01/11/2010	Nữ	THCS Tứ Hiệp	9A3	1	10D2
476	0118202613	180094	PHẠM HỒNG NGỌC	20/06/2010	Nữ	THCS Thị trấn Văn Điển	9A6	1	10D3-IELTS
477	0129746235	177157	DƯƠNG BẢO NGỌC	18/09/2010	Nữ	THCS Kiến Hưng	9A6	2	10D6
478	0131044228	177178	TRẦN NGUYỄN BẢO NGỌC	16/04/2010	Nữ	THCS Kiến Hưng	9A3	2	10D6

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
479	0118490986	180089	NGUYỄN KHÁNH NGỌC	27/09/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9B	1	10D7
480	0161148696	180085	LÊ KHÁNH NGỌC	27/12/2010	Nữ	THCS Kim Giang	9A4	1	10D7
481	0117792253	177181	VÕ HỒNG NGỌC	14/03/2010	Nữ	THCS Linh Đàm	9A9	2	10D7-IELTS
482	0139149594	180097	TRƯƠNG KHÁNH NGỌC	19/06/2010	Nữ	THCS Linh Đàm	9A7	1	10D8
483	0117718946	177162	HOÀNG THỊ MINH NGỌC	12/11/2010	Nữ	THCS Tam Hiệp	9A2	2	10D9
484	0134056763	180102	NGUYỄN HỮU NGUYỄN	07/12/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9C2	1	10A3
485	0132101739	180105	TRẦN KHÔI NGUYỄN	06/12/2010	Nam	THCS Tân Mai	9A10	1	10A3
486	0131619594	177184	ĐỖ HOÀNG NGUYỄN	27/04/2010	Nam	THCS Thanh Xuân Nam	9A3	2	10A4
487	0134646292	180103	NGUYỄN LÂM NGUYỄN	02/12/2010	Nam	THCS Hữu Hòa	9A3	1	10A6
488	0129077222	177186	LÊ MINH NGUYỄN	14/06/2010	Nam	THCS Đại Kim	9A9	2	10D2
489	0134240525	180107	PHÙNG KHÁNH NGUYỆT	15/10/2010	Nữ	THCS Linh Đàm	9A4	1	10D4
490	4034096820	177202	HOÀNG CHUNG NHẬT	28/01/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A9	2	10A1-IELTS
491	0118202968	180109	NGUYỄN QUANG NHẬT	16/02/2010	Nam	THCS Tam Hiệp	9A3	1	10D2
492	0132056324	093217	TRẦN MINH NHẬT	16/05/2010	Nam	THCS Tân Định	9G	2	10D8
493	0117732512	180120	NGUYỄN VŨ YẾN NHI	26/09/2010	Nữ	THCS Liên Ninh	9A3	1	10D1
494	0141023451	093236	TRỊNH TUYẾT NHI	19/04/2010	Nữ	THCS Hà Huy Tập	9A1	2	10D10
495	0117749080	180115	NGUYỄN BẢO NHI	30/08/2010	Nữ	THCS Thanh Liệt	9B1	1	10D2
496	0118205500	180117	NGUYỄN DUNG NHI	12/11/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9D	1	10D3
497	2440809715	180119	NGUYỄN HUỲNH BẢO NHI	01/03/2010	Nữ	THCS Hoàng Liệt	9A7	1	10D5
498	0118203101	094506	CAO NGỌC PHƯƠNG NHI	03/02/2010	Nữ	THCS Thị trấn Văn Điển	9A10	2	10D6
499	0130486682	180122	NGUYỄN YẾN NHI	13/08/2010	Nữ	THCS Linh Đàm	9A7	1	10D6

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
500	2440989316	180111	DƯƠNG TUYẾT NHI	25/09/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A3	1	10D8
501	1717749746	184220	TRẦN ĐÔNG NHI	27/07/2010	Nữ	THCS Thanh Liệt	9A1	2	10D9
502	0117724569	180127	TRẦN UYÊN NHI	04/12/2010	Nữ	THCS Ngũ Hiệp	9A4	1	10D9
503	0128306285	180129	NGUYỄN KHÁNH NHƯ	10/04/2010	Nữ	THCS Tân Định	9A	1	10A5
504	0117718972	180128	LÊ TỔ NHƯ	01/10/2010	Nữ	THCS Tam Hiệp	9A2	1	10D3-IELTS
505	0141352383	180131	ĐỖ NGỌC PHƯƠNG OANH	18/05/2010	Nữ	THCS Mậu Lương	9A3	1	10A6
506	0161243893	177230	HOÀNG KIỀU OANH	23/05/2010	Nữ	THCS Hạ Đình	9A3	2	10D10
507	0118203269	180132	NGUYỄN THỊ KIM OANH	18/02/2010	Nữ	THCS Ngọc Hồi	9A2	1	10D4
508	0132244548	003232	NGUYỄN THỰC OANH	16/09/2010	Nữ	THCS Quảng An	9C	2	10D6
509	0134646309	177229	ĐẶNG NGÂN OANH	13/08/2010	Nữ	THCS Hữu Hòa	9A4	2	10D6
510	0118019292	088389	NGUYỄN HỮU HÀ PHAN	01/02/2010	Nam	THCS Ngô Sĩ Liên	9A10	2	10A4
511	0134646360	180135	NGUYỄN ĐỨC PHÁT	08/06/2010	Nam	THCS Hữu Hòa	9A4	1	10A4
512	0130319033	180136	NGUYỄN NAM PHÁT	11/11/2010	Nam	THCS Tân Mai	9A5	1	10A6
513	0134581396	180137	NGUYỄN SỸ PHÁT	28/11/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A2	1	10D4
514	0134581398	175476	NGUYỄN VŨ THỂ PHONG	26/11/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A4	2	10A1-IELTS
515	0140844663	180139	NGUYỄN ĐỨC NAM PHONG	16/12/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A3	1	10A3
516	0117792555	050484	BÙI TRẦN PHONG	04/04/2010	Nam	THCS Phương Liệt	9A5	3	10A4
517	0118177673	089615	ĐỖ MINH PHONG	25/08/2010	Nam	THCS Ngô Sĩ Liên	9A10	3	10A4
518	0118122102	177246	NGUYỄN TUẤN PHONG	25/11/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A5	2	10A4
519	0130605983	075172	ĐẶNG TUẤN PHONG	18/03/2010	Nam	THCS Giáp Bát	9A2	2	10D6
520	0118457918	093265	TẠ VIỆT PHONG	25/09/2010	Nam	THCS Lý Thường Kiệt	9A4	2	10D6

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
521	3434096792	177245	NGUYỄN NAM PHONG	25/10/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A8	2	10D7
522	0117066952	176164	TRƯƠNG GIA PHONG	20/09/2010	Nam	THCS Tân Triều	9A5	2	10D8
523	0117749883	177262	NGUYỄN QUẾ HOÀNG PHÚC	07/10/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9A1	2	10A5
524	3734096743	180147	NGUYỄN MINH PHÚC	10/08/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A8	1	10A5
525	3434096874	177257	ĐỖ HỒNG PHÚC	10/02/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A2	2	10A6
526	0117748491	177258	NGUYỄN BÁ PHÚC	13/01/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9C3	2	10D2
527	0140842014	180144	MAI HỒNG PHÚC	08/10/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A3	1	10D3
528	0118495850	180148	VŨ HỒNG PHÚC	12/08/2010	Nam	THCS Linh Đàm	9A7	1	10D5
529	0133566685	180146	NGUYỄN MINH PHÚC	26/12/2010	Nam	THCS Đại Áng	9B	1	10D6
530	0171143414	093276	TẠ THIÊN PHÚC	06/02/2010	Nam	THCS Quỳnh Mai	9B	2	10D8
531	0118122090	180161	KIM TRUNG PHƯỚC	03/06/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A4	1	10A3
532	0134646171	177286	LƯU HOÀNG PHƯỚC	24/01/2010	Nam	THCS Hữu Hòa	9A1	2	10D6
533	0128324017	093294	LÊ QUÝ PHƯỚC	06/01/2010	Nam	THCS Tân Định	9I	2	10D6
534	0118202829	180151	ĐỖ ANH PHƯƠNG	30/01/2010	Nam	THCS Ngọc Hồi	9A2	1	10A4
535	0118084050	177277	NGUYỄN THU PHƯƠNG	09/10/2010	Nữ	THCS Linh Đàm	9A3	2	10A4
536	4017869228	094548	NGUYỄN AN PHƯƠNG	01/06/2010	Nữ	THCS Vĩnh Hưng	9A9	2	10A6
537	0134096895	177275	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	27/10/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A2	2	10D1
538	0130486802	177281	TRẦN NGUYỄN MAI PHƯƠNG	03/10/2010	Nữ	THCS Hoàng Liệt	9A5	2	10D10
539	0134096983	180152	LÊ MAI PHƯƠNG	16/11/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A9	1	10D10
540	0130486684	180153	NGÔ THỊ TUỆ PHƯƠNG	24/01/2010	Nữ	THCS Linh Đàm	9A9	1	10D2
541	3617869678	180150	BÙI MINH PHƯƠNG	02/09/2010	Nữ	THCS Vĩnh Hưng	9A9	1	10D2

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
542	0128308521	177283	VŨ HÀ PHƯƠNG	24/09/2010	Nữ	THCS Tân Định	9K	2	10D5
543	0134610938	180156	NGUYỄN KIM PHƯƠNG	17/05/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A2	1	10D8
544	0129014290	093295	MAI XUÂN PHƯƠNG	23/08/2008	Nữ	THCS Thịnh Liệt	9A3	2	10D7
545	0118202818	180165	NGUYỄN SÁNG QUANG	01/01/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A4	1	10A2
546	0134096896	177289	NGUYỄN MINH QUANG	10/08/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A1	2	10D2
547	0133566601	180175	NGUYỄN TRUNG QUÂN	30/03/2010	Nam	THCS Đại Áng	9E	1	10A1
548	0129348315	180173	NGUYỄN HỮU QUÂN	16/05/2010	Nam	THCS Tân Mai	9A9	1	10A2
549	0133876739	180172	NGUYỄN ANH QUÂN	21/09/2010	Nam	THCS Tứ Hiệp	9A1	1	10A4
550	3817719775	180169	HÀ ANH QUÂN	10/11/2010	Nam	THCS Tam Hiệp	9A2	1	10A4
551	0117724696	180176	TRẦN MINH QUÂN	18/09/2010	Nam	THCS Ngũ Hiệp	9A6	1	10A6
552	0132191546	180171	LÊ MINH QUÂN	04/11/2010	Nam	THCS Tam Hiệp	9A3	1	10A6
553	4808205490	180170	HOÀNG ANH QUÂN	08/01/2010	Nam	THCS Đại Áng	9E	1	10D10
554	0128308522	180166	ĐẶNG ANH QUÂN	30/04/2010	Nam	THCS Tân Định	9G	1	10D9
555	0134646210	177307	TRẦN THỊ THU QUYÊN	09/02/2010	Nữ	THCS Hữu Hòa	9A1	2	10D7
556	0129077224	177312	PHẠM VĂN QUYÊN	25/08/2010	Nam	THCS Đại Kim	9A9	2	10A5
557	0118205496	180183	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	01/06/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9E	1	10D3
558	0117749105	177317	TRẦN PHAN DIỄM QUỲNH	02/07/2010	Nữ	THCS Thanh Liệt	9C3	2	10D7
559	0134582323	180182	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	10/01/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A9	1	10D9
560	0134565401	094575	ĐẶNG HOÀNG SƠN	24/11/2010	Nam	THCS Đống Đa	9A01	2	10A1-IELTS
561	0117749743	177325	NGUYỄN BẢO SƠN	27/08/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9C3	2	10A4
562	0131178627	186176	ĐỒNG THÁI SƠN	12/05/2010	Nam	THCS Khương Mai	9A6	2	10A5

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
563	0149069282	180188	HOÀNG HÀ SƠN	05/12/2010	Nam	THCS Văn Yên	9A1	1	10A6
564	0140809457	177324	HOÀNG VŨ THÁI SƠN	03/01/2010	Nam	THCS Định Công	9A	2	10D8
565	0118202759	180192	NGUYỄN TẤN TÀI	04/10/2010	Nam	THCS Ngọc Hồi	9A1	1	10A3
566	0134096628	177331	NGUYỄN SỸ TÀI	11/04/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A6	2	10A3
567	0118491091	180197	NGUYỄN MINH TÂM	14/05/2010	Nam	THCS Đại Áng	9A	1	10D2
568	0118202656	180194	HOÀNG THANH TÂM	16/10/2010	Nữ	THCS Ngọc Hồi	9A3	1	10D2
569	0133566721	180195	NGUYỄN CÔNG TÂM	23/04/2010	Nam	THCS Đại Áng	9D	1	10D5
570	0118491087	180196	NGUYỄN ĐĂNG TÂM	20/03/2010	Nam	THCS Đại Áng	9H	1	10D8
571	0117734979	180193	ĐỖ THANH TÂM	27/01/2010	Nữ	THCS Liên Ninh	9A4	1	10D8
572	0134610939	180198	NGUYỄN THẾ TÂM	20/08/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A5	1	10D8
573	0117718976	180254	NGUYỄN THỦY TIỀN	18/09/2010	Nữ	THCS Tam Hiệp	9A5	1	10A4
574	0134646327	180255	NGUYỄN KHẮC TIỀN	08/01/2010	Nam	THCS Hữu Hòa	9A4	1	10A1
575	0117748614	177431	LÊ KHÁNH TOÀN	26/01/2010	Nam	THCS Mậu Lương	9A3	2	10D2
576	0148436162	180260	TRẦN MẠNH TOÀN	19/09/2010	Nam	THCS Yên Sở	9A6	1	10D2
577	0118203630	180304	KIM MINH TÚ	17/12/2010	Nam	THCS Ngọc Hồi	9A2	1	10A4
578	0134646261	180302	ĐOÀN PHAN TÚ	30/10/2010	Nam	THCS Hữu Hòa	9A5	1	10A4
579	3330002857	177487	ĐỖ HOÀNG TÚ	14/08/2010	Nam	THCS Đại Kim	9A9	2	10A5
580	0117067012	068517	TRƯƠNG MINH ANH TÚ	09/01/2010	Nữ	THCS Tân Triều	9A5	2	10D1
581	0134566966	180303	ĐỖ THÀNH TÚ	18/10/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A3	1	10D10
582	0117719779	180306	NGUYỄN MINH TÚ	19/02/2010	Nam	THCS Tứ Hiệp	9A6	1	10D3
583	0132663879	180307	NGUYỄN XUÂN TÚ	12/02/2010	Nam	THCS Bế Văn Đàn	9V2	1	10D5

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
584	0133566632	180291	NGUYỄN PHÚ TUÂN	16/08/2010	Nam	THCS Đại Áng	9C	1	10D6
585	0118496017	177480	ĐOÀN VIỆT TUẤN	31/03/2010	Nam	THCS Hoàng Liệt	9A6	2	10A4
586	0133566666	180295	NGUYỄN MẠNH TUẤN	09/08/2010	Nam	THCS Đại Áng	9G	1	10A5
587	0132833343	180298	TUỖNG ANH TUẤN	16/02/2010	Nam	THCS Nhật Tân	9A3	1	10D10
588	0118491052	180296	NGUYỄN QUỐC TUẤN	20/05/2010	Nam	THCS Đại Áng	9A	1	10D2
589	0134646150	180297	PHẠM MINH TUẤN	07/09/2010	Nam	THCS Lê Hồng Phong	9A2	1	10D2
590	0117719497	094659	DOÃN ĐỨC TUẤN	18/11/2010	Nam	THCS Tam Hiệp	9A2	2	10D3-IELTS
591	0129388013	093452	NGUYỄN QUỐC TUẤN	01/08/2010	Nam	THCS Tân Mai	9A3	2	10D6
592	0140842034	180300	NGUYỄN MINH TUỆ	22/09/2010	Nam	THCS Hữu Hòa	9A5	1	10A1
593	0118495701	180299	BÙI MINH TUỆ	03/02/2010	Nam	THCS Hoàng Liệt	9A7	1	10A6
594	0118024544	050752	TRẦN THANH TÙNG	24/06/2010	Nam	THCS Cát Linh	9A5	2	10A4
595	0133495002	180309	ĐỖ THANH TÙNG	20/12/2010	Nam	THCS Tảo Dương Văn	9A	1	10A5
596	0134415952	177497	HOÀNG NGUYỄN TÙNG	10/09/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9A3	2	10A6
597	0130486746	180311	PHẠM QUANG TÙNG	29/01/2010	Nam	THCS Hoàng Liệt	9A3	1	10A6
598	0117719410	180205	TUỖNG QUANG THÁI	09/09/2010	Nam	THCS Tam Hiệp	9A5	1	10D5
599	0131623484	177336	BÙI NGUYỄN HÀ THANH	23/02/2010	Nữ	THCS Lê Hồng Phong	9A6	2	10D2
600	0134096706	177339	TUỖNG PHƯƠNG THANH	05/11/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A6	2	10D6
601	0118120508	180204	NGUYỄN MAI THANH	14/05/2010	Nữ	THCS Thị trấn Văn Điển	9A10	1	10D8
602	0143923100	180212	VŨ BÁ THÀNH	19/04/2010	Nam	THCS Tứ Hiệp	9A1	1	10A1-IELTS
603	0133566611	180209	NGÔ THỊ HÀ THÀNH	17/09/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9E	1	10A3
604	2741413495	180206	ĐÀO TUẤN THÀNH	03/04/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A3	1	10A5

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
605	3627884985	180211	NGUYỄN TIẾN THÀNH	23/07/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A1	1	10D10
606	0130002854	177349	LÊ MINH THÀNH	01/04/2010	Nam	THCS Đại Kim	9A4	2	10D2
607	0134673664	180221	LÊ VĂN THẢO	26/04/2010	Nam	THCS Hữu Hòa	9A5	1	10A1
608	0133374194	055200	TRANG THANH THẢO	16/01/2010	Nữ	THCS Khương Đình	9A4	2	10A4
609	0117719485	180216	ĐÀO PHƯƠNG THẢO	04/07/2010	Nữ	THCS Tam Hiệp	9A1	1	10D1
610	0118202826	180220	LÊ THANH THẢO	23/05/2010	Nữ	THCS Tam Hiệp	9A3	1	10D2
611	0117864551	180219	HÀN THỊ PHƯƠNG THẢO	09/02/2010	Nữ	THCS Đại Kim	9A6	1	10D5
612	0117732308	180223	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	29/11/2010	Nữ	THCS Liên Ninh	9A5	1	10D5
613	0133566730	180224	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	05/09/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9D	1	10D8
614	0134646189	180222	NGÔ PHƯƠNG THẢO	03/09/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A3	1	10D9-IELTS
615	0118203375	175541	PHẠM NGUYỄN ĐẠI THẮNG	03/04/2010	Nam	THCS Ngũ Hiệp	9A1	2	10A5
616	0134610944	180230	VŨ MẠNH THẮNG	26/04/2010	Nam	THCS Vĩnh Quỳnh	9A4	1	10D10
617	0118495834	177383	TRẦN PHÚC THIỆN	25/05/2010	Nam	THCS Hoàng Liệt	9A3	2	10A3
618	0133566707	180233	TRẦN VĂN THIỆN	17/03/2010	Nam	THCS Đại Áng	9D	1	10A5
619	0118119923	180232	NGUYỄN PHÚC THIỆN	21/03/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A9	1	10D8
620	0134415951	180236	NGUYỄN ĐỨC THỌ	21/03/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9B2	1	10D5
621	0134450139	180237	ĐẶNG MINH THÔNG	26/06/2010	Nam	THCS Duyên Hà	9B	1	10A6
622	3034096980	180238	ĐỒNG HÀ THU	05/12/2010	Nữ	THCS Thanh Liệt	9B3	1	10D1
623	0117869265	180244	NGUYỄN THỊ HƯƠNG THỦY	02/11/2010	Nữ	THCS Vĩnh Hưng	9A9	1	10A1-IELTS
624	0141129553	177409	VŨ THU THỦY	08/02/2010	Nữ	THCS Đại Kim	9A5	2	10D2
625	0134612834	180243	ĐỖ THỊ THU THỦY	18/08/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A5	1	10D4

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
626	0134699106	050639	ĐÌNH THU THỦY	30/04/2010	Nữ	THCS Tây Sơn	9A2	2	10D6
627	2561039220	180240	KIỀU DIỄM THÚY	02/06/2010	Nữ	THCS Hữu Hòa	9A4	1	10D6
628	0134646190	177400	NGUYỄN THỊ MINH THÚY	12/03/2010	Nữ	THCS Hữu Hòa	9A1	2	10D7
629	0133566699	180241	NGUYỄN DIỆU THÚY	27/05/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9C	1	10D9
630	0132101746	180242	TỔNG THANH THÚY	14/07/2010	Nữ	THCS Khương Mai	9A2	1	10D9
631	0129348332	093396	NGUYỄN XUÂN MINH THU'	17/06/2010	Nữ	THCS Tân Mai	9A5	2	10A4
632	0118495790	094626	TRẦN ANH THU'	08/12/2010	Nữ	THCS Hoàng Liệt	9A4	2	10A4
633	0118495268	093387	ĐẶNG ANH THU'	25/02/2010	Nữ	THCS Linh Đàm	9A9	2	10D1
634	0133566714	180247	NGUYỄN ANH THU'	13/09/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9A	1	10D5
635	0117063280	093391	LÊ THỊ ĐAN THU'	14/09/2010	Nữ	THCS Tô Hoàng	9E	2	10D6
636	0134573825	175564	NGUYỄN ANH THU'	05/09/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A2	2	10D6
637	3650312188	180251	TRẦN MINH THU'	23/06/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9G	1	10D8
638	0134096920	177422	VŨ MINH THU'	02/08/2010	Nữ	THCS và THPT Quốc Tế Thăng Long	9A1	2	10D8-IELTS
639	0118119214	180253	NGUYỄN KHÁNH THY	20/12/2010	Nữ	THCS Thị trấn Văn Điển	9A6	1	10D10
640	0117734514	180261	ĐẶNG THU TRANG	08/12/2010	Nữ	THCS Liên Ninh	9A7	1	10A2
641	0131044134	177448	PHẠM THỊ THÙY TRANG	16/04/2010	Nữ	THCS Kiến Hưng	9A2	2	10D2
642	0133566584	180264	NGUYỄN MINH TRANG	09/06/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9E	1	10D3
643	0134096670	177438	LÊ THỊ KHÁNH TRANG	24/08/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A10	2	10D9
644	0133566604	180266	LƯU BẢO TRÂM	26/11/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9G	1	10A1
645	0134056767	177455	PHAN LÊ BẢO TRÂM	12/01/2010	Nữ	THCS Thanh Liệt	9A2	2	10A4
646	0131737970	093421	NGUYỄN NGỌC HUYỀN TRÂM	31/05/2010	Nữ	THCS Nguyễn Phong Sắc	9A4	2	10D2

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
647	0134566964	180267	NGUYỄN BẢO TRÂM	30/07/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A1	1	10D9
648	0117864016	186249	LÊ HOÀNG BẢO TRÂN	28/12/2010	Nữ	THCS Đại Kim	9A6	2	10A4
649	0118119911	180270	PHẠM BẢO TRÂN	12/09/2010	Nữ	THCS Thị trấn Văn Điển	9A7	1	10D5
650	0118495786	180268	MẠC LÊ BẢO TRÂN	25/11/2010	Nữ	THCS Linh Đàm	9A4	1	10D9-IELTS
651	0128105906	177466	NGUYỄN MINH TRÍ	29/06/2010	Nam	THCS Đền Lừ	9B	2	10D5
652	0134646291	177459	NGUYỄN VỸ TRIỆU	27/07/2010	Nam	THCS Hữu Hòa	9A3	2	10A4
653	1917784912	180271	NGUYỄN THỊ NGỌC TRINH	24/05/2010	Nữ	THCS Hoàng Liệt	9A8	1	10D8
654	0134369965	180273	NGUYỄN TIẾN TRỌNG	09/09/2010	Nam	THCS Tứ Hiệp	9A5	1	10D3-IELTS
655	0128269348	093433	CAO NGÂN TRÚC	07/09/2010	Nữ	THCS Yên Sở	9A6	2	10D1
656	0133009031	180284	BÙI THANH TRÚC	22/10/2010	Nữ	THCS Nguyễn Công Trứ	9A4	1	10D4
657	0133566782	180286	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	11/09/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9B	1	10D7
658	0118203408	177473	ĐỖ THANH TRÚC	05/09/2010	Nữ	THCS Tứ Hiệp	9A6	2	10D8-IELTS
659	0134750823	180275	HOÀNG ĐỨC TRUNG	01/11/2010	Nam	THCS Ngọc Hồi	9A3	1	10A3
660	0140317851	180280	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	10/09/2010	Nam	THCS Thịnh Liệt	9A5	1	10A3
661	0133566726	180279	NGUYỄN DANH BẢO TRUNG	13/05/2010	Nam	THCS Đại Áng	9A	1	10A4
662	0134646115	180278	LÊ THỂ TRUNG	02/11/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A5	1	10A6
663	0118496357	180283	TRẦN THÀNH TRUNG	08/07/2010	Nam	THCS Linh Đàm	9A6	1	10A6
664	0118203379	180276	HOÀNG TUẤN TRUNG	22/09/2010	Nam	THCS Ngọc Hồi	9A3	1	10D4
665	0117974036	180281	NGUYỄN TÂM TRUNG	10/02/2010	Nam	THCS Đoàn Kết	9A1	1	10D5
666	0118230042	079298	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	11/03/2010	Nam	THCS Trưng Nhị	9A3	3	10D6
667	0134535877	050723	NGUYỄN TRUNG TRỰC	30/06/2010	Nam	THCS Quỳnh Mai	9B	2	10A4

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
668	0141148406	180287	ĐỖ ĐÌNH TRƯỜNG	10/05/2010	Nam	THCS Thị trấn Văn Điển	9A6	1	10D4
669	0128807023	091405	NGUYỄN CẨM UYÊN	13/10/2010	Nữ	THCS Lĩnh Nam	9A6	2	10D6
670	0117846082	177513	PHẠM KHÁNH VÂN	03/04/2010	Nữ	THCS Đại Kim	9A1	2	10D1
671	0118203634	180318	NGUYỄN THIÊN VÂN	01/03/2010	Nữ	THCS Liên Ninh	9A3	1	10D5
672	0132056334	091413	NGUYỄN HỒNG VÂN	07/11/2010	Nữ	THCS Vĩnh Tuy	9E	2	10D5
673	0117846576	177510	BÙI KHÁNH VÂN	12/08/2010	Nữ	THCS Đại Kim	9A2	2	10D7
674	1534096788	177515	NGUYỄN HẢI VI	26/03/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A9	2	10A5
675	0134096728	180319	LÊ THỊ TƯỜNG VI	28/07/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A5	1	10D2
676	0135527048	177516	HOÀNG TRỌNG VIỆT	30/05/2010	Nam	THCS Tân Triều	9A4	2	10A4
677	0117868790	093481	KIM VŨ THÀNH VINH	09/06/2010	Nam	THCS Vĩnh Hưng	9A9	2	10A4
678	0134535905	050775	ĐỖ QUANG VINH	20/02/2010	Nam	THCS Thái Thịnh	9A02	2	10A4
679	0117749767	177525	TRẦN CÔNG VINH	21/08/2010	Nam	THCS Thanh Liệt	9C3	2	10A5
680	0141150877	180334	NGUYỄN THỊ KIM VŨ	15/02/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A4	1	10A2
681	3634096651	180337	TRẦN LƯU ANH VŨ	17/10/2010	Nam	THCS Tả Thanh Oai	9A7	1	10A3
682	0117724719	180331	ĐẶNG QUANG VŨ	16/08/2010	Nam	THCS Liên Ninh	9A2	1	10A6
683	0134750833	180333	HOÀNG TUẤN VŨ	19/02/2010	Nam	THCS Đại Áng	9E	1	10D3
684	0117718805	180335	NGUYỄN YẾN VŨ	10/03/2010	Nữ	THCS Tam Hiệp	9A1	1	10D5
685	0117782854	075335	LÊ ANH VŨ	05/10/2010	Nam	THCS Quỳnh Mai	9G	2	10D9
686	0131623555	177552	TRẦN NGỌC TƯỜNG VY	07/05/2010	Nữ	THCS Nguyễn Trãi	9A7	2	10A4
687	0134096612	177539	LƯU TRẦN HÀ VY	22/09/2010	Nữ	THCS Tả Thanh Oai	9A10	2	10A5
688	0117783033	180340	MAI TRẦN HÀ VY	17/02/2010	Nữ	THCS Thanh Liệt	9A3	1	10D1

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Nguyên vọng	LỚP
689	0118495114	180348	PHAN THỊ PHƯƠNG VY	23/04/2010	Nữ	THCS Hoàng Liệt	9A7	1	10D1
690	0134415936	177553	VŨ HUYỀN VY	11/01/2010	Nữ	THCS Thanh Liệt	9C3	2	10D1
691	0134704334	180351	VŨ THẢO VY	03/11/2010	Nữ	THCS Tứ Hiệp	9A1	1	10D10
692	0129320678	180350	TRẦN MINH THẢO VY	15/12/2010	Nữ	THCS Tân Mai	9A6	1	10D10
693	0118184955	180342	NGUYỄN HOÀNG LÊ VY	05/08/2010	Nữ	THCS Linh Đàm	9A6	1	10D2
694	0133566635	180344	NGUYỄN PHƯƠNG VY	02/12/2010	Nữ	THCS Đại Áng	9H	1	10D2
695	0132942078	050806	TRẦN HẠ VY	26/03/2010	Nữ	THCS Cát Linh	9A1	2	10D6
696	0140809674	180341	NGÔ HÀ VY	22/07/2010	Nữ	THCS Định Công	9A	1	10D6
697	0118178197	180338	ĐINH PHƯƠNG VY	24/07/2010	Nữ	THCS Vạn Phúc	9A2	1	10D8
698	0129493676	093496	HOÀNG HÀ VY	24/10/2010	Nữ	THCS Linh Đàm	9A7	2	10D9
699	0118121118	180343	NGUYỄN PHƯƠNG VY	21/12/2010	Nữ	THCS Thị trấn Văn Điển	9A10	1	10D9
700	0118202801	180358	LƯƠNG HẢI YẾN	19/05/2010	Nữ	THCS Ngọc Hồi	9A3	1	10A1
701	0134610950	180360	NGUYỄN THU YẾN	13/12/2010	Nữ	THCS Vĩnh Quỳnh	9A8	1	10D5
702	0130486891	180353	BÙI HẢI YẾN	19/05/2010	Nữ	THCS Hoàng Liệt	9A3	1	10D9
703	0129264210	180356	LÊ HẢI YẾN	08/11/2010	Nữ	THCS Thịnh Liệt	9A1	1	10D9